

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 250/BC-UBND

An Giang, ngày 20 tháng 5 năm 2019

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH AG

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng

Ngày: 21/5/2019
Số: 1578
Chuyển:
Lưu Hồ Sơ: BC-UBND

ĐẾN

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-HĐND ngày 02/5/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức kỳ họp lần thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng từ đầu năm đến nay như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Để triển khai công tác này theo quy định Luật phòng, chống tham nhũng (PCTN), các luật sửa đổi, bổ sung năm 2007, năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 19/02/2019 về thực hiện công tác PCTN năm 2019. Đồng thời, UBND tỉnh đã xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật PCTN năm 2018 tại Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 04/3/2019; tổ chức triển khai thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2018 theo Bộ chỉ số PACA của Tổng Thanh tra Chính phủ. Trên cơ sở đó, các cơ quan, tổ chức và địa phương xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

Bên cạnh đó, các cấp, các ngành đã ban hành nhiều văn bản trong công tác PCTN, chủ yếu là kế hoạch tuyên truyền pháp luật; quyết định thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN; việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập; việc nhận quà và nộp lại quà tặng; việc chuyển đổi định kỳ vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức...

2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

Đến nay, các cấp, ngành, địa phương đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, quy định pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân với 03 lớp, 481 cuộc được 13.770 lượt người tham dự. Nội dung tuyên truyền, phổ biến trọng tâm là Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng; các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, về kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập; Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X); Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt. Bên cạnh đó, thực hiện đưa tin, tuyên truyền trên chuyên trang phòng, chống tham nhũng của tỉnh, đài phát thanh ở các địa phương; duy trì việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Qua đó, tiếp tục tạo sự chuyển biến về nhận thức, nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân, trước hết là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PCTN, góp phần ngăn chặn, phòng ngừa hành vi tham nhũng, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động và xây dựng, ban hành, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Thông qua hội nghị cán bộ, công chức và người lao động hàng năm, các cơ quan, tổ chức và địa phương đã thực hiện việc công khai, minh bạch trong hoạt động về kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị; dự toán, quyết toán kinh phí, ngân sách nhà nước; đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công; công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, đào tạo, bồi dưỡng; công tác thi đua, khen thưởng; công tác kiểm tra, giám sát thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập; các thủ tục hành chính, quy trình và thời hạn giải quyết hồ sơ, thủ tục liên quan đến tổ chức, cá nhân...

Trên cơ sở các nghị quyết phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc phân bổ, công khai quản lý, sử dụng ngân sách, kinh phí, mua sắm, sửa chữa tài sản công trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản, nhất là các định mức, tiêu chuẩn, chế độ công tác phí, hội nghị, tiếp khách... theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng:

Thực hiện Văn bản số 120/TTCP-C.IV ngày 28/01/2019 của Thanh tra Chính phủ về triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN và thực hiện nghiêm quy định về tặng quà, nhận quà trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019. Ngày 31/01/2019, UBND tỉnh có Văn bản số 89/UBND-NC chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh và UBND

các huyện, thị, thành phố theo dõi, nắm tình hình và báo cáo những trường hợp sử dụng tài sản công, việc tặng quà, nhận quà tặng trái quy định thuộc phạm vi, địa bàn quản lý trong dịp Tết Nguyên đán năm 2019. Qua tổng hợp báo cáo, chưa phát hiện cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân vi phạm quy định về sử dụng tài sản công, tặng quà, nhận quà tặng (Báo cáo số 52/BC-UBND ngày 12/02/2019 của UBND tỉnh).

c) Việc thực hiện quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp:

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục phổ biến, xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ thị số 07/2013/CT-UBND ngày 16/7/2013 của UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2165/QĐ-UBND ngày 21/10/2013 của UBND tỉnh ban hành Chương trình xây dựng chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 12/5/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế xin lỗi cá nhân, tổ chức vì sự sai sót, quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Qua đó, mỗi đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc về đạo đức, tác phong, trang phục, giờ giấc làm việc, thái độ ứng xử giao tiếp, nhất là cán bộ thường xuyên tiếp xúc, giải quyết hồ sơ, công việc với người dân và doanh nghiệp... từng bước nâng cao văn hóa, văn minh công sở.

Bên cạnh đó, các tổ kiểm tra công vụ tiến hành công tác kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất, nhằm kịp thời ngăn chặn, uốn nắn, nhắc nhở, xử lý các hành vi vi phạm quy định về ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, những nhiều, khó khăn, gây phiền hà trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

d) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức:

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục vị trí công tác và định kỳ chuyển đổi đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 26/02/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện quy định danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh, các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Trong kỳ, đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 20 người theo quy định nhằm phòng ngừa các biểu hiện bè phái, "ê kíp", trù dập, lợi ích nhóm (Văn phòng UBND tỉnh 02 người, Sở Khoa học và Công nghệ 01 người, Công ty THHH MTV Xô số kiến thiết An Giang 02 người, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và khu vực phát triển đô thị tỉnh 01 người, Ban Quản lý Khu

kinh tế tỉnh 01 người và UBND huyện An Phú 04 người, huyện Tịnh Biên 09 người).

đ) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản thu nhập, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1110/UBND-NC ngày 12/10/2018 về việc thực hiện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018.

Toàn tỉnh có 62/62 (với 1.398 đơn vị trực thuộc) đã triển khai, thực hiện nghiêm túc công tác này. Tổng số người đã kê khai tài sản, thu nhập năm 2018 là 11.999 người/11.999 người (đạt tỷ lệ 100%); so với năm 2017 (11.963 người) tăng 36 người; nguyên nhân tăng chủ yếu do công chức trúng tuyển vào vị trí việc làm phải kê khai hoặc được bổ nhiệm vào chức danh lãnh đạo, quản lý, do chuyển đổi vị trí công tác. Tổng số bản kê khai đã thực hiện công khai (niêm yết, công bố tại cuộc họp) là 11.999 bản (đạt tỷ lệ 100 %); trong đó: Số bản kê khai lưu giữ tại đơn vị là 9.161 bản, số bản kê khai do cấp ủy quản lý là 2.838 bản.

Trong kỳ, đã thực hiện 02 cuộc kiểm tra về kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập tại Sở Giao thông vận tải (do Thanh tra tỉnh tiến hành) và Ban Quản lý công viên Mỹ Thới (do UBND thành phố Long Xuyên tiến hành). Qua kiểm tra, nhận thấy 02 đơn vị vẫn còn những hạn chế, thiếu sót như: xác định đối tượng và thực hiện kê khai chưa chính xác, đầy đủ và thực hiện trình tự, thủ tục chưa đảm bảo quy định.

e) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra hành vi tham nhũng:

Trong kỳ, chưa phát sinh trường hợp phải xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra hành vi tham nhũng.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính, tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2016 của UBND tỉnh về Chương trình cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị duy trì việc gửi, nhận văn bản điện tử; ứng dụng phần mềm, Văn phòng điện tử (VIC) trong quản lý hồ sơ, công việc, văn bản đến, văn bản đi, trong quản lý, điều hành, góp phần nâng cao tiến độ, chất lượng giải quyết công việc, thủ tục hành chính hiệu quả, tiết kiệm chi phí và thời gian đi lại của người dân và doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, toàn tỉnh tiếp tục áp dụng thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Các khoản chi tiêu,

giao dịch của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được thực hiện thanh toán chuyển khoản, hạn chế việc sử dụng tiền mặt trong giao dịch, lưu thông theo quy định Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ và Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 101/2012/NĐ-CP.

4. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng

Qua công tác thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện hành vi, vụ việc liên quan tham nhũng; chủ yếu tiếp tục xử lý, giải quyết các vụ việc kỳ trước 08 vụ, 15 đối tượng. Đến nay, đã có bản án 06 vụ, khởi tố 01 vụ; 01 vụ còn lại đang trong giai đoạn thụ lý, giải quyết theo quy định pháp luật, trong đó:

- Tòa án nhân dân đã xét xử 06 vụ, 11 bị cáo:

+ Tòa án nhân dân tỉnh: Xét xử 01 vụ, 03 bị cáo: Vụ án tại Trường THCS Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú (Theo Kết luận thanh tra số 11/KL-UBND ngày 09/02/2017 của UBND huyện An Phú), tuyên án: bị cáo Nguyễn Thị Hoa 12 năm tù, Nguyễn Thị Tuyết Hoa 10 năm tù cùng về tội “Tham ô tài sản”; bị cáo Lê Trọng Quát 02 năm tù về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” nhưng được hưởng án treo. Tổng số tiền sai phạm là 934 triệu đồng.

+ Tòa án nhân dân cấp huyện xét xử 05 vụ, 08 bị cáo:

. Tòa án nhân dân huyện An Phú xét xử 03 vụ, 03 bị cáo, gồm:

Vụ án Đặng Thị Ngọc Linh (Theo Kết luận thanh tra số 11/KL-UBND ngày 09/02/2017 của UBND huyện An Phú), phạm tội “Tham ô tài sản” số tiền 374 triệu đồng xảy ra tại Trường THCS Vĩnh Trường - huyện An Phú, xử phạt bị cáo 02 năm tù.

Vụ án Nguyễn Văn Hải (Theo Kết luận thanh tra số 175/KL-UBND ngày 03/10/2017 của UBND huyện An Phú), phạm tội “Tham ô tài sản” số tiền 133 triệu đồng xảy ra tại Trường Tiểu học “D” Phú Hữu, huyện An Phú, xử phạt bị cáo 02 năm tù.

Vụ án Trần Văn Thảo (Theo Kết luận thanh tra số 176/KL-UBND ngày 03/10/2017 của UBND huyện An Phú), phạm tội “Tham ô tài sản” số tiền 113 triệu đồng xảy ra tại Trường THCS Phú Hữu - huyện An Phú xử phạt bị cáo 02 năm tù.

. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử 01 vụ, 04 bị cáo (Theo Kết luận thanh tra số 62/KL-UBND ngày 15/11/2017 của UBND huyện Châu Thành): Bị cáo Nguyễn Văn Khoai, phạm tội “Tham ô tài sản” và “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”, xử phạt 03 năm tù; bị cáo Nguyễn Thành Thuận phạm tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” xử phạt 03 năm tù; bị cáo Đặng Kim Vi phạm tội “Tham ô tài sản”, xử phạt 02 năm tù (hưởng án treo) và bị cáo Hồ Thạch Thảo phạm tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”, xử phạt 01 năm tù (hưởng án treo). Tổng số tiền sai phạm là 266 triệu đồng xảy ra tại Công an xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành.

+ Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn xét xử 01 vụ đối với bị cáo Hình Văn Phòn (Theo Kết luận thanh tra số 03/KL-UBND ngày 29/5/2015 của UBND huyện Tri Tôn), phạm tội “Tham ô tài sản”, số tiền 72,55 triệu đồng xảy ra tại UBND xã Lương Phi, huyện Tri Tôn, xử phạt bị cáo 04 năm tù.

- Viện kiểm sát nhân dân đã khởi tố 01 vụ, 01 bị can liên quan sai phạm về quản lý thu, chi ngân sách nhà nước tại UBND phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên (Theo Kết luận thanh tra số 2683/KL-UBND ngày 22/6/2017 của UBND thành phố Long Xuyên) đối với bà Trần Thị Kim Giào (kế toán) có hành vi lợi dụng nhiệm vụ được giao chiếm dụng số tiền 700 triệu đồng.

- Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ 01 vụ, 03 đối tượng liên quan sai phạm về quản lý tài chính tại Trường THPT Nguyễn Công Trứ (Kết luận thanh tra số 374/KL-SGDĐT ngày 06/10/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo): Ông Nguyễn Văn Hoàn (nguyên là Hiệu trưởng) đã ký duyệt cho kế toán rút tiền không đúng quy định số tiền 2.229 triệu đồng; trong đó bà Nguyễn Thị Tường Vi (nguyên kế toán) lợi dụng nhiệm vụ được giao đã chiếm dụng số tiền 610 triệu đồng và bà Nguyễn Thị Thái Châu (thủ quỹ) quản lý không chặt chẽ, không lưu giữ phiếu chi, không vào sổ số tiền đã chi, dẫn đến thất thoát nguồn quỹ của đơn vị với số tiền 130 triệu đồng.

II. NHẬN XÉT

1. Những việc làm được

Công tác phòng, chống tham nhũng đã được các cấp ủy, các cấp ngành, địa phương tiếp tục quan tâm, có sự chuyển biến tích cực hơn, thể hiện rõ hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như: công khai, minh bạch trong các hoạt động; kê khai, công khai minh bạch tài sản, thu nhập; xây dựng quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; chuyển đổi vị trí công tác;... được triển khai toàn diện và tích cực hơn. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong đấu tranh phòng ngừa tham nhũng được tăng cường và ngày càng đi vào thực chất.

Công tác thanh tra, kiểm tra góp phần ngăn chặn, từng bước loại bỏ dần các điều kiện, cơ hội làm phát sinh tham nhũng trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực liên quan đến quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư xây dựng, đất đai và tiếp nhận, giải quyết những quyền lợi chính đáng của Nhân dân. Bên cạnh đó, sự quan tâm và thường xuyên kiểm tra, giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, HĐND các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể đã góp phần không nhỏ trong việc ngăn chặn hành vi tiêu cực, tham nhũng.

2. Tồn tại, hạn chế

Tình hình tham nhũng vẫn còn tiềm ẩn, diễn biến phức tạp, tinh vi. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN chưa liên tục, thiếu chiều sâu, một số nơi còn mang tính hình thức. Một số cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức công tác PCTN, còn ngại va chạm. Công tác thanh tra, điều tra phát hiện, xử lý tội phạm tham nhũng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Việc tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và người dân trong PCTN chưa mạnh dạn, quyết liệt đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức thiếu tu dưỡng rèn luyện phẩm chất, đạo đức; thiếu tinh thần trách nhiệm, lợi dụng sơ hở trong quản lý, cơ chế, chính sách để nhũng nhiễu.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân. Nhất là Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị; Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Kế hoạch số 29-KH/TU ngày 13/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN; Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 23/5/2017 của Ban chấp hành Trung ương về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; Quy định số 584-QĐ/TU, ngày 10/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên thuộc cấp mình và cấp dưới quản lý; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ ban hành Chương hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020...

2. Thực hiện đồng bộ, đầy đủ, nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, trong đó đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về PCTN trong phạm vi quản lý. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác nghiên cứu, phát hiện, ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng “tham nhũng vặt”, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; kiên quyết loại bỏ những cán bộ tham nhũng ra khỏi bộ máy chính quyền. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 1666/CT-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh về tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, tập trung ở những lĩnh vực, bộ phận dễ xảy ra hành vi tham nhũng; tăng cường phát hiện hành vi tham nhũng qua công tác giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến tham nhũng.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động phối hợp của các cơ quan hành chính, tư pháp và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng,

tạo điều kiện để mọi người tích cực tham gia phát hiện, tố giác hành vi tham nhũng, nhất là hành vi “tham nhũng vặt”.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Sớm tổ chức triển khai, tập huấn Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và ban hành Đề án “Tuyên truyền pháp luật về phòng chống, tham nhũng cho các tầng lớp Nhân dân và công chức, viên chức giai đoạn 2018 - 2021”. Qua đó, làm cho mọi cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc về nghĩa vụ, trách nhiệm đối với công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Hoàn thiện và ban hành các Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCTN năm 2018, quy định về minh bạch và quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ tại kỳ họp lần thứ 11 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh (200b);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND;
- Thanh tra tỉnh;
- Phòng NC, TH;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
QUYỀN CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình